TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-DS	*Việt Trì, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phùng Thị Thu Hường

Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Thanh Minh- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố V, tỉn Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 142/2019/TLST-DS ngày 06/9/2019 về "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số 01/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Dương Đình P, sinh năm 1934;

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Dương Thị K, sinh năm 1975;

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1933;

Các đương sự cùng trú tại: Tổ 7, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp);

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Dương Thị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 03/9/2019 và bản tự khai ngày 09/9/2019 của ông Dương Đình P thể hiện:

Chị Dương Thị K là con gái ông Dương Đình P và bà Nguyễn Thị T, không có chồng, con và hiện đang ở cùng nhà với ông bà. Chị K sinh ra khỏe mạnh nhưng đến năm 05 tuổi chị bị sốt cao, co giật, từ đó có nhiều biểu hiện không bình thường, thi thoảng lên cơn động kinh. Gia đình vẫn cho chị K đi học, đến năm lớp 9 thì bỏ học, không tiếp tục theo học được. Hàng ngày chị K vẫn tỉnh táo, tiếp xúc được nhưng có các cơn co giật lâm sàng diễn ra trung bình khoảng 01 lần/tháng, có tháng 02-03 lần,

sau cơn co giật cho uống thuốc thì trở lại bình thường nhưng không được minh mẫn. Chị K đã đi khám bệnh tại Bệnh viện tâm thần Phú Thọ, được chuẩn đoán bị bệnh động kinh, được cấp sổ điều trị bệnh, hàng tháng chị K phải uống thuốc điều trị bệnh.

Năm 2011, vợ chồng ông có tặng cho chị K 01 thửa đất số 189-1, tờ bản đồ số 14, diện tích 171m2 tại địa chỉ khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, đã được cấp Giấy CNQSD đất đứng tên chị K. Hiện nay, chị K không có nghề nghiệp, không có thu nhập để nuôi sống bản thân mà sống phụ thuộc vào bố mẹ, không tự tham gia các giao dịch dân sự được. Vợ chồng ông bà đã già yếu nên cần chuyển nhượng thửa đất này lấy tiền phục vụ việc chữa bệnh và nhu cầu sinh hoạt hàng cho chị K.

Do đó, để tiện lợi cho các giao dịch dân sự liên quan đến chị K mà bản thân chị K không tự mình tham gia được nên ông đề nghị Tòa án tuyên bố chị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử người giám hộ đại diện cho chị K trong các giao dịch dân sự.

Bà Nguyễn Thị T nhất trí các nội dung trình bày của ông Dương Đình P, đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của ông P.

Chị Dương Thị K đến Tòa án làm việc trong tình trạng sức khỏe bình thường, không có cơ động kinh, chị trình bày: Chị là con gái của ông Dương Đình P và bà Nguyễn Thị T. Sức khỏe tâm thần của chị không ổn định, chị có viết được nhưng chỉ viết được ít. Hiện nay bố đẻ chị đề nghị Tòa án tuyên bố chị có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi chị đồng ý và không có ý kiến gì. Chị đồng ý để bố đẻ chị là người giám hộ đại diện cho chị trong các giao dịc dân sự. Chị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Ông P có đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị K để có căn cứ tuyên bố chị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị K để xác định tình trạng sức khỏe tâm thần của chị.

Tại kết luận giám định số 75/2019/SKTT ngày 18/9/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với chị Dương Thị K kết luận: Chị Dương Thị K bị rối loạn tâm thần/động kinh. Hiện tại: Chị Dương Thị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ: Về trình tự, thủ tục tố tụng các đương sự và Tòa án đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của ông Dương Đình P.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ

hành vi là chị Dương Thị K có địa chỉ cư trú tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố V, tỉn Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung.

- Đối với yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, các bản tự khai của ông P, bà T đều thể hiện: Chị Dương Thị K là con gái ông Dương Đình P và bà Nguyễn Thị T, không có chồng, con, hiện đang ở cùng nhà với bố mẹ đẻ. Chị K sinh ra khỏe mạnh nhưng đến năm 05 tuổi chị bị sốt cao, co giật, từ đó có nhiều biểu hiện không bình thường, thi thoảng lên cơn động kinh. Gia đình vẫn cho chị K đi học, đến năm lớp 9 thì bỏ học, không tiếp tục theo học được. Hàng ngày chị K vẫn tỉnh táo, tiếp xúc được nhưng có các cơn co giật lâm sàng diễn ra trung bình khoảng 01 lần/tháng, có tháng 02-03 lần, sau cơn co giật cho uống thuốc thì trở lại bình thường nhưng không được minh mẫn. Chị K đã đi khám bệnh tại Bệnh viện tâm thần Phú Thọ, được chuẩn đoán bị bệnh động kinh, được cấp sổ điều trị bệnh, hàng tháng chị K phải uống thuốc điều trị bệnh. Chị K không có nghề nghiệp, không có thu nhập để nuôi sống bản thân mà sống phụ thuộc vào bố mẹ, không tự tham gia các giao dịch dân sự được nên ông P đề nghị Tòa án tuyên bố chị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử người giám hộ đại diện cho chị K trong các giao dịch dân sự.

Bản thân chị K cũng đã thừa nhận chị bị động kinh và thể hiện quan điểm đồng ý với yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông P. Đối với việc giám hộ chị đồng ý để ông P là người giám hộ đại diện cho chị trong các giao dịch dân sự.

Tại kết luận giám định số 75/2019/SKTT ngày 18/9/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với chị Dương Thị K kết luận: Chị Dương Thị K bị rối loạn tâm thần/động kinh. Hiện tại: Chị Dương Thị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự 2015 quy định: "Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự, thì theo yêu cầu của người này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan…trên cơ sở kết luận giám định pháp ý tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người đó".

Như vậy, yêu cầu của ông Dương Đình P về việc yêu cầu tuyên bố chị Dương Thị K có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở chấp nhận.

- Đối với việc chỉ định người giám hộ; xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ: Căn cứ khoản 2 Điều 46, Điều 49, Điều 53 thì ông Dương Đình P và bà Nguyễn Thị T đều đủ điều kiện làm người giám hộ cho chị Dương Thị K và việc cử ai trong số hai người này phải được sự đồng ý của chị K nếu chị có năng lực thể hiện ý chí tại thời điểm yêu cầu. Tại thời điểm yêu cầu, chị K có năng lực thể hiện ý chí và chị đề nghị ông P là người giám hộ cho chị. Điều này là tự nguyện và phù hợp quy

định pháp luật nên Tòa án chỉ định người giám hộ cho chị K là ông Dương Đình P; cần xác định quyền, nghĩa vụ của ông P trong quá trình giám hộ cho chị K theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về lệ phí: Ông Dương Đình P là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông P là người cao tuổi, thuộc đối tượng miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án; đã có đơn đề nghị nên ông P không phải chịu lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 23, khoản 2 Điều 46, Điều 54, 57, 58 Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Dương Đình P.

Tuyên bố chị Dương Thị K, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 7, khu B, phường D Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Dương Đình P, sinh năm 1934 (là bố đẻ của chị Dương Thị K) là người giám hộ cho chị Dương Thị K.

2. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ ông Dương Đình P:

2.1. Nghĩa vụ:

- Chăm sóc, đảm bảo việc điều trị bệnh cho chị Dương Thị K;

- Đại diện cho chị Dương Thị K trong các giao dịch dân sự;

- Quản lý tài sản và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị Dương Thị K.

2.2. Quyền:

- Đại diện cho người giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị Dương Thị K.

3. Về lệ phí: Ông Dương Đình P là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phùng Thị Thu Hường

Nơi nhận:
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hường

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tuyên bố chị Trần Thị Tươi mất tích nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự trên là đúng thẩm quyền.

Các đương sự chị Trần Thị Tươi và anh Nguyễn Văn Chiến đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự nên Tòa án mở phiên họp không có mặt của các đương sự trên là không vi phạm quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Chị Tươi và anh Chiến là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái năm 2010. Năm 2015, anh Chiến đề nghị Tòa án nhân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tuyên bố mất tích và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị Tươi. Ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 117/2015/QĐST-DS tuyên bố chị Tươi mất tích; ngày 26/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết cho anh Chiến ly hôn chị Tươi, giao cho anh Chiến trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Việt Lâm, sinh ngày 18/02/2010 và cháu Nguyễn Thị Kiều Linh, sinh ngày 25/4/2013; về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không đặt ra việc giải quyết.

Chị Tươi đã trở về địa phương, trình diện với Công an xã Thụy Vân, sự việc này anh Chiến biết, xác nhận là đúng và có đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu hủy quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án đối với chị Tươi.

Ngày 03/9/2019, Tòa án đã xác minh tại cán bộ tư pháp và công an xã Thụy Vân, đều xác nhận chị Tươi đã trở về địa phương. Do đó, đề nghị của chị Tươi về việc yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với chị là có căn cứ, cần chấp nhận.

Theo quy định Bộ luật dân sự thì trường hợp anh Chiến đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Tươi nên căn cứ Bản án số 299/2016/HNGĐ-ST ngày 26/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì quyết định ly hôn của Tòa án vẫn có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tươi là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 70 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 371, Điều 372, Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tươi.

Hủy bỏ quyết định số 117/2015/QĐST-DS ngày 24/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Tươi mất tích.

Hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích: Bản án số 299/2016/HNGĐ-ST ngày 26/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ cho anh Nguyễn Văn Chiến ly hôn chị Nguyễn Thị Tươi vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tươi phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Tươi đã nộp đủ toàn bộ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0000485 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hường